TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HTN** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HSST
Ngày: 21/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HTN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tâm;

2. Ông Hoàng Vân.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Ngọc Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện HTN tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2021/HSST ngày 17/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HS ngày 06/9/2021 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Thành H (tên gọi khác: Út) - sinh năm 1990, tại Bình Thuận.

- Nơi ĐK HKTT: thôn 5, xã HĐ, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận.

- Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 0/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Giới tính: Nam; con ông: Đỗ Thành Đ - SN 1957 và bà Nguyễn Thị L - SN 1966; vợ, con: Chưa có; Gia đình có 05 anh, chị em ruột, lớn nhất sinh 1985, nhỏ nhất sinh năm 1994, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ ngày 02/4/2021, đến ngày 11/4/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện HTN *(có mặt tại phiên tòa).*

2. Thái Bình M - sinh năm 1997, tại Bình Thuận.

- Nơi ĐK HKTT: thôn PL, xã HC, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

- Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Giới tính: Nam; con ông: Thái Bình N - SN 1975 (chết) và bà Huỳnh Thị Tr - SN 1976; vợ, con: Chưa có; bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ ngày 23/6/2021 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện HTN *(có mặt tại phiên tòa)*.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Mai Xuân N - sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn PL, xã HC, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận (*(vắng mặt)*.

2. Nguyễn Minh L - sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn PS, xã HC, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận *(vắng mặt)*.

3. Lâm Thùy L - sinh 08/9/2006. Người đại diện hợp pháp cho L có bà Quách Thùy Tr - sinh năm 1987 là mẹ ruột của L *(vắng mặt)*.

HKTT: Khóm 4, phường 2, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi tạm trú: thôn PL, xã HC, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận *(vắng mặt)*.

4. Ngô Trung H - sinh 28/02/2004. Người đại diện hợp pháp cho H có bà Thái Thị Mỹ H - sinh năm 1980 là mẹ ruột của Hậu *(vắng mặt)*.

Địa chỉ: thôn PL, xã HC, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Đỗ Thành Hi và Thái Bình M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đỗ Thành H là đối tượng nghiện ma túy và thường xuyên mua ma túy về để sử dụng. Vào trưa ngày 01/4/2021, H gọi điện thoại cho một người bạn (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy, người này nói H lên thị trấn ML, huyện HTB để gặp một người thanh niên để lấy ma túy. Khi đến nơi, một người thanh niên (không rõ lai lịch) đưa cho H 01 gói ma túy nói dùng thử, nếu được thì mua ma túy của người đó. Sau khi có ma túy H cất giấu vào trong túi quần đang mặc rồi chạy xe về nhà ở thôn 5, xã HĐ, huyện HTB.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H điều khiển xe moto mang theo gói ma túy nói trên đến phòng trọ của Thái Bình M - sinh năm 1997 ở thôn PS, xã HC, huyện HTN để rủ M sử dụng ma túy. Lúc này tại phòng trọ của M còn có Ngô Trung H - sinh 28/02/2004; Lâm Thùy L - sinh 08/9/2006 và Mai Xuân N - sinh năm 1996.

Vì thấy đông người nên H không vào phòng trọ của M mà đi sang phòng số 2 (phòng của N thuê), thấy vậy M đi qua gặp H. Tại đây, H lấy gói ma túy ra và rủ M cùng sử dụng, M đồng ý. Vì trong phòng không có dụng cụ sử dụng ma túy nên M đã đi vào nhà vệ sinh trong phòng trọ của M lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đưa cho H. Sau đó H lấy ma túy ra đổ một ít vào nỏ thủy tinh để cả hai cùng sử dụng, số ma túy còn lại H để trong gói nylon hàn kín và để dưới nền gạch trước vị trí H ngồi (số ma túy này H giữ lại để lần sau sử dụng). Trong quá trình H và M sử dụng ma túy thì H, L và N ở phòng bên cạnh không biết. Sau khi hút được 02 hơi thì M nói với H rủ thêm L và H ở phòng bên cạnh sang cùng sử dụng ma túy thì H đồng ý. H bật lửa đốt nỏ để cho H và L sử dụng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang, thu giữ 01 gói nylon không màu có kích thước 02x2,5 cm được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 bộ sử dụng ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 403/KLGĐ-PC09 ngày 08/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: 01 gói ma túy không màu, được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu đỏ, bên trong có tinh thể màu trắng nêu trên (mẫu M) có khối lượng 0,1732 gam là Methamphetamine.

Cáo trạng số 76/CT-VKSHTN-HS ngày 16/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN truy tố bị cáo Đỗ Thành H về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và truy tố Đỗ Thành H, Thái Bình M về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận thực hành quyền công tố phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đồng thời đề nghị HĐXX tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thành H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Bị cáo Thái Bình M phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đỗ Thành H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng* điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đỗ Thành H từ 07 năm đến 08 năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Áp dụng Điều 55 tổng cộng hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành từ 8 năm đến 09 năm 06 tháng tù; *áp dụng* điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Thái Bình M 07 năm đến 08 năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy gồm 01 gói nilon không màu được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu đỏ cùng

0,1202 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm chai nhựa, ống hút nhựa, nỏ thủy tinh). Hiện trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng vào ngày 20/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HTN và Chi cục thi hành án dân sự huyện HTN.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Kiểm sát viên; đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận nhưng xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HTN, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về thủ tục*: Vắng mặt người làm chứng, người có quyền nghĩa vụ liên quan: Mai Xuân N, Lâm Thùy L, Ngô Trung H, Nguyễn Minh L tuy nhiên người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 và 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo*: Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Thành H và Thái Bình M có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 01/4/2021; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 403/KLGĐ-PC09 ngày 08/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định vào tối ngày 01/4/2021 tại phòng trọ của Mai Xuân N tại thôn PS, xã HC, huyện HTN bị cáo Đỗ Thành H đã có hành vi tàng trữ trái phép **1,1732 gam Methamphetamine** đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra Đỗ Thành H còn cung cấp ma túy và rủ Thái Bình M sử dụng ma túy. Thái Bình M đã có hành vi cung cấp dụng cụ và rủ Ngô Trung H (sinh ngày 28/02/2004); Lâm Thùy L (sinh ngày 28/02/2004) sử dụng ma túy. Do vậy hành vi nói trên của Đỗ Thành H và Thái Bình M đã phạm vào tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255. Trong vụ án này, Đỗ Thành H là

người rủ rê, cầm đầu; Thái Bình M là người giúp sức tích cực. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn huyện, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy và tổ chức sử dụng ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận truy tố các bị cáo về các tội danh nói trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Căn cứ vào tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cố ý do đó cần phải xét xử bằng bản án nghiêm khắc, buộc các bị cáo cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Đối với hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* của đối tượng Ngô Trung H và Lâm Thùy L chỉ là hành vi vi phạm hành chính, được quy định tại *Khoản 1 Điều 21* Nghị Định số 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Việc các đối tượng sử dụng ma túy tại phòng của Mai Xuân N thì Nở không biết do vậy không có căn cứ để xử lý đối với Nở.

Riêng đối tượng thanh niên (không rõ lai lịch) đã đưa ma túy cho Đỗ Thành H. Trong tài liệu điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ xác định và tại phiên tòa hôm nay bị cáo H không khai báo thêm tình tiết mới; nên chưa đủ cơ sở để xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo Đỗ Thành H "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và cùng với bị cáo Thái Bình M phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" không nhằm mục đích kiếm lời, qua hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa thì các bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 gói nilon không màu được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu đỏ cùng 0,1202 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm chai nhựa, ống hút nhựa, nỏ thủy tinh) đây là vật chứng của vụ án, là chất Nhà nước cấm lưu hành, dụng cụ các bị cáo

dùng để phạm tội không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Hiện trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng vào ngày 20/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HTN và Chi cục thi hành án dân sự huyện HTN.

Kiến nghị: Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HTN xử lý theo quy định pháp luật đối với hành vi sử dụng ma túy của Ngô Trung H và Lâm Thùy L.

[8] *Về án phí***:** Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thành H 01 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; 08 năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

+ Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là: 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2021.

- Tuyên bố bị cáo Thái Bình M phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổ, bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt: Bị cáo Thái Bình M 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 02 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon không màu được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu đỏ cùng 0,1202 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm chai nhựa, ống hút nhựa, nỏ thủy tinh). Hiện trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng vào ngày 20/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HTN và Chi cục thi hành án dân sự huyện HTN.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Đỗ Thành H và Thái Bình M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*ngày 21/9/2021*). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa

Nguyễn Hoài Tân